

Số: ~~737~~ 2020/TBQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO

**V/v đề cử/ứng cử nhân sự vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026)**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP NAM Á

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 v/v hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á đã được sửa đổi, bổ sung và được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/06/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 658/2020/NQQT-NHNA ngày 10/11/2020 của Hội đồng quản trị,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á (Ngân hàng Nam Á) thông báo đến Quý cổ đông về việc đề cử/ứng cử nhân sự vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) như sau:

I. Số lượng thành viên dự kiến.

1. Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Hội đồng quản trị Ngân hàng Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) là **06** thành viên, trong đó có **02** thành viên độc lập.
2. Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Ban kiểm soát Ngân hàng Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) là **03** thành viên.

II. Tiêu chuẩn, điều kiện là thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập).

1. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị.

(i) Những trường hợp không được là thành viên Hội đồng quản trị:

- a. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- c. Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;



- d. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
 - e. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;
 - f. Sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;
 - g. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
 - h. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
 - i. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
 - j. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
 - k. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
 - l. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Ngân hàng Nam Á.
- (ii) Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là:

- a. Người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Ngân hàng Nam Á;
- b. Thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 (năm) doanh nghiệp khác;
- c. Thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á.

Lưu ý: Ngoài việc thỏa các điều kiện đối với chức danh là thành viên Hội đồng quản trị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là: (1) Người điều hành của Ngân hàng Nam Á và của tổ chức tín dụng khác; (2) Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

- (iii) Có đạo đức nghề nghiệp;
- (iv) Có bằng đại học trở lên;
- (v) Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

- (i) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại Khoản II.1 của Thông báo này;
- (ii) Không phải là người đang làm việc cho Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á; hoặc đã làm việc cho Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á trong 03 (ba) năm liền kề trước đó;
- (iii) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của Ngân hàng Nam Á ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- (iv) Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Ngân hàng Nam Á, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á;
- (v) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Nam Á; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Nam Á;
- (vi) Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (năm) năm liền kề trước đó.

III. Tiêu chuẩn, điều kiện là thành viên Ban kiểm soát.

- (i) Không thuộc đối tượng tại Điểm (i) Khoản II.1 nêu trên;

- (ii) Có đạo đức nghề nghiệp;
- (iii) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
- (iv) Không phải là người có liên quan của người quản lý Ngân hàng Nam Á;
- (v) Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
- (vi) Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau:
 - a. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Ngân hàng Nam Á là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại Ngân hàng Nam Á;
 - c. Thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Ngân hàng Nam Á.

Lưu ý: Ngoài việc thỏa các điều kiện đối với chức danh là thành viên Ban kiểm soát thì Trưởng Ban kiểm soát phải: (1) là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại ngân hàng; (2) không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.

IV. Quyền hạn của cổ đông.

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền đề cử/ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (*Khoản 3 Điều 22 Điều lệ Ngân hàng Nam Á.*)
2. Nguyên tắc đề cử/ứng cử cụ thể như sau:
 - (i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
 - (ii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
 - (iii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
 - (iv) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;

- (v) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;
 - (vi) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên;
 - (vii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.
3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thông qua đề cử/ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Ngân hàng Nam Á quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng Nam Á.

V. Thủ tục đề cử/ứng cử.

1. Hồ sơ đề cử/ứng cử bao gồm:
 - (i) **Đơn ứng cử, Biên bản họp nhóm cổ đông trong trường hợp đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:** 04 bản chính (*Phụ lục 01, Phụ lục 02*);
 - (ii) **Lý lịch cá nhân của ứng viên:** 04 bản chính (*Phụ lục 03*);
 - (iii) **Phiếu lý lịch tư pháp của ứng viên:** 04 bản chính (*Chi tiết theo Khoản 4 Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 đã được sửa đổi, bổ sung*);
 - (iv) **Bản kê khai người có liên quan của ứng viên:** 04 bản chính (*Phụ lục 04*);
 - (v) **Báo cáo công khai các lợi ích liên quan của ứng viên:** 04 bản chính (*Phụ lục 05*);
 - (vi) **Bản sao chứng thực CMND/CCCD hoặc hộ chiếu, hộ khẩu và các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn có hiệu lực trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ ứng cử:** 04 bản sao (văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan);
 - (vii) **Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị:** 04 bản (*Chi tiết theo Khoản 7 Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 đã được sửa đổi, bổ sung*);
 - (viii) **Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện “có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán” đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Ban kiểm soát:** 04 bản (văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại lĩnh vực này hoặc bản sao các văn bản chứng minh lĩnh vực công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại lĩnh vực này).
2. Nguyên tắc lập hồ sơ: Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt, bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính, phải được chứng thực chữ ký theo quy định.



Ứng viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ (Chi tiết theo Khoản 1 Điều 3 Thông tư 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 đã được sửa đổi, bổ sung).

3. Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề cử/ứng cử: **từ ngày 25/11/2020 đến ngày 14/12/2020** tính theo dấu bưu điện (Nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông, các hồ sơ đề cử/ứng cử được Ngân hàng Nam Á tiếp nhận sau 17 giờ 00 phút ngày 18/12/2020 sẽ không có giá trị).
4. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đề cử/ứng cử: **Văn phòng Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á, số 201 - 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.**

Các phụ lục trong bộ hồ sơ đề cử/ứng cử được Ngân hàng Nam Á đăng tải trên trang điện tử theo đường dẫn <https://www.namabank.com.vn/thong-bao-cua-hdqt>. Để biết thêm thông tin chi tiết, Quý cổ đông vui lòng liên hệ trực tiếp Văn phòng Hội đồng quản trị Ngân hàng Nam Á, số 201 - 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh hoặc qua điện thoại số: (028) 39296699 (Số nội bộ: 80510 – 80522 – 80530).

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- Lưu: VPHDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUỢ. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Đình Tân